TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 121/2025/QĐST-HNGĐ	*Cà Mau, ngày 31 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 195/2025/TLST – HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2025 giữa:

1. Nguyên đơn: Ông Phan Hồ Thanh N, sinh ngày 17/10/1977.

Địa chỉ: Số B, đường H, Khóm I, phường B, tỉnh Cà Mau (Địa chỉ cũ: Số 2/2/17, Khóm D, Phường C, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu).

2. Bị đơn: Bà Tạ Mỹ X – sinh ngày 11/8/1980

Địa chỉ: Số B, đường H, Khóm I, phường B, tỉnh Cà Mau (Địa chỉ cũ: Số 2/2/17, Khóm D, Phường C, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu).

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phan Hồ Thanh N và bà Tạ Mỹ X.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Phan Hồ Thanh N và bà Tạ Mỹ X thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống có hai con chung tên Phan Tạ Thanh N1, sinh ngày 09/10/2003 và Phan Tạ Gia P, sinh ngày 14/11/2014.

Giao con chung Phan Tạ Gia P cho bà Tạ Mỹ X trực tiếp nuôi. Bà Tạ Mỹ X không yêu cầu ông Phạn Hồ Thanh N2 cấp dưỡng nuôi con.

Con chung Phan Tạ Thanh N1 đã trưởng thành, phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề nuôi dưỡng.

Ông Phan Hồ Thanh N được quyền thăm nom con chung, không ai được phép ngăn cản.

- Về tài sản chung; nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Phan Hồ Thanh N và bà Tạ Mỹ X mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Ông N tự nguyện chịu thay án phí cho bà X. Do đó, ông N phải chịu 150.000 đồng. Ông N đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0003015 ngày 23/10/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được chuyển thu án phí 150.000 đồng, được hoàn lại 150.000 đồng.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 6 – Cà Mau;
- THADS tỉnh Cà Mau;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu.

(đã ký)

Lê Hồng Lam